TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 41/2023/QĐ-PT	*Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Minh Tuấn;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Điền;

Bà Nguyễn Phương Hạnh.

- Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Nhạn - Thư ký Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Đỗ Văn Hữu - Kiểm sát viên cao cấp.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 77/2022/QĐST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2022, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội đã căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất" giữa:

- *Nguyên đơn:* Cụ Lê Thị T sinh năm 1921; địa chỉ: Xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* Ông Lê Văn H sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Văn C sinh năm 1984; địa chỉ: Xã C1, huyện Đ1, thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

1. Bà Lê Thị S sinh năm 1953; địa chỉ: Thôn B, xã T1, huyện P, thành phố Hà Nội.

2. Bà Lê Thị E sinh năm 1962; địa chỉ: Xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội.

3. Bà Ngô Thị T2 sinh năm 1951; địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội.

4. Chị Lê Thị H1 sinh năm 1980; địa chỉ: Thị trấn P1, huyện P, thành phố

Hà Nội.

5. Anh Lê Văn C2 sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội.

6. Chị Lê Thị T3 sinh năm 1984; địa chỉ: Phường X, thành phố V1, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

7. Bà Lê Thị P1 sinh năm 1944; địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội.

8. Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội; địa chỉ trụ sở: Xã xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn V2 là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Xuân H2 là Công chức Tư pháp - Hộ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ.

9. Ủy ban nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội; địa chỉ: Thị trấn P1, huyện P, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Thanh N là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Văn H3 là Phó trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện P.

Ngày 19/10/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị E có đơn kháng cáo đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên, yêu cầu hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án và tiếp tục giải quyết vụ án, yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý toàn bộ yêu cầu độc lập của bà.

Tại phiên họp phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị bác kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị Ẻn, giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Cụ Lê Thị T có đơn khởi kiện ngày 22/11/2018 và đơn khởi kiện ngày 04/3/2019 yêu cầu ông Lê Văn H (là con của cụ Lê Thị T) trả lại quyền sử dụng đất của cụ Lê Thị T thuộc thửa đất số 57, tờ bản đồ số 11, có diện tích 225m^2 đất tại thôn V, xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội. Theo Giấy ủy quyền lập tại Văn phòng Công chứng H4 (địa chỉ tại Khu đô thị T4, huyện P, thành phố Hà Nội) ngày 22/11/2018, cụ Lê Thị T ủy quyền cho bà Lê Thị E (là con của cụ Lê Thị T) và ông Trần Xuân H5 giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất nêu trên.

[2] Ngày 12/9/2022, nguyên đơn là cụ Lê Thị T có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Ngày 11/9/2022, cụ Lê Thị T có "Thông báo về việc chấm dứt thực hiện ủy quyền" đối với bà Lê Thị E và ông Trần Xuân H5.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 30/9/2022, bà Lê Thị E và ông Trần Xuân H5 cho rằng: Việc cụ T rút đơn khởi kiện là không tự nguyện, bị ép buộc và việc cụ Tình có "Thông báo về việc chấm dứt thực hiện ủy quyền" chỉ có chứng thực của UBND xã Đ, huyện P, thành phố Hà Nội là không đúng quy định của pháp luật. Theo quy định tại Điều 51 Luật Công chứng thì việc ủy quyền được công chứng tại Văn phòng Công chứng H4 thì việc chấm dứt ủy quyền phải do Văn phòng Công chứng H4 thực hiện, nên văn bản "Thông báo về việc chấm dứt thực hiện ủy quyền" không có giá trị pháp lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tạm ngừng phiên tòa sơ thẩm để xác minh, thu thập bổ sung tài liệu, chứng cứ để giải quyết vụ án. Việc tạm ngừng phiên tòa đảm bảo đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 279 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Ngày 06/10/2022, Tòa án cấp sơ thẩm đã đến chỗ ở và trực tiếp làm việc với cụ Lê Thị T, có sự tham gia của Trưởng thôn V, xã Đ và Công an xã Đ. Tòa án cấp sơ thẩm đã công bố cho cụ Lê Thị T nghe toàn bộ nội dung Đơn xin rút đơn khởi kiện ghi ngày 12/9/2022 và Thông báo về việc chấm dứt ủy quyền ghi ngày 11/9/2022 của cụ Lê Thị T. Sau khi nghe Tòa án cấp sơ thẩm công bố nội dung các văn bản này, cụ Lê Thị T có ý kiến là việc cụ Lê Thị T có các văn bản rút đơn khởi kiện và chấm dứt ủy quyền cho bà Lê Thị E, ông Trần Xuân H5 đã gửi đến Tòa án cấp sơ thẩm là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc.

[5] Ngày 06/10/2022, Tòa án cấp sơ thẩm đã làm việc với Ủy ban nhân dân xã Đ. Tại biên bản làm việc, ông Lê Văn V2 là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ xác nhận nội dung là: Trước khi Ủy ban nhân dân xã Đ chứng thực điểm chỉ của cụ Lê Thị T tại Đơn xin rút đơn khởi kiện ghi ngày 12/9/2022 và Thông báo về việc chấm dứt ủy quyền ghi ngày 11/9/2022 của cụ Lê Thị T, cán bộ Tư pháp xã Đ đã công bố cho cụ Lê Thị T nghe toàn bộ nội dung Đơn xin rút đơn khởi kiện ghi ngày 12/9/2022, Thông báo về việc chấm dứt ủy quyền ghi ngày 11/9/2022 của cụ Lê Thị T và cụ Lê Thị T hoàn toàn đồng ý với nội dung các văn bản mà cán bộ Tư pháp xã Đ đã công bố, sau đó cụ Lê Thị T tự nguyện điểm chỉ vào hai văn bản này trước sự chứng kiến của lãnh đạo, cán bộ Tư pháp Ủy ban nhân dân xã Đ và lãnh đạo UBND xã Đ đã chứng thực điểm chỉ của cụ Lê Thị T tại các văn bản này.

[5] Cùng ngày 06/10/2022, Tòa án cấp sơ thẩm đã làm việc với Văn phòng Công chứng H4. Tại biên bản làm việc, Văn phòng Công chứng H4 cho biết: Ngày 22/11/2018, Văn phòng Công chứng H4 có "chứng thực" Giấy ủy quyền của cụ Lê Thị T (không phải là "công chứng" theo quy định tại Điều 51 Luật Công chứng). Theo quy định của pháp luật thì "Thông báo về việc chấm dứt thực hiện ủy quyền" không bắt buộc phải làm tại Văn phòng Công chứng.

[6] Như vậy, việc cụ Lê Thị T rút đơn khởi kiện và chấm dứt ủy quyền với bà Lê Thị E, ông Trần Xuân H5 là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, đúng ý chí của cụ Lê Thị T và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[7] Ngày 30/9/2022 và ngày 18/10/2022, ông Trần Xuân H5 có "Đơn đề

nghị rút đơn về việc rút đơn xin rút đơn khởi kiện ngày 12/9/2022" của cụ Lê Thị T. Tuy nhiên, cụ Lê Thị T đã chấm dứt ủy quyền cho ông Trần Xuân H5, bà Lê Thị E từ ngày 11/9/2022 nên kể từ ngày 11/9/2022 ông Trần Xuân H5, bà Lê Thị E không phải là người đại diện theo ủy quyền của cụ Lê Thị T. Mặt khác, như đã nêu trên, việc rút đơn khởi kiện và chấm dứt ủy quyền của cụ Lê Thị T là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, đúng ý chí của cụ Lê Thị T và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận "Đơn đề nghị rút đơn về việc rút đơn xin rút đơn khởi kiện ngày 12/9/2022" của ông Trần Xuân H5 là đúng quy định pháp luật.

[8] Đối với "Đơn yêu cầu độc lập" của bà Lê Thị E gửi Tòa án cấp sơ thẩm ngày 03/10/2022: Theo quy định tại Điều 73 Bộ luật Tố tụng dân sự thì bà Lê Thị E là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án và có quyền có yêu cầu độc lập và theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Tố tụng dân sự thì "người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền đưa ra yêu cầu độc lập trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải". Ngày 03/10/2022, bà Lê Thị E có "Đơn yêu cầu độc lập" gửi đến Tòa án cấp sơ thẩm. Tuy nhiên, thời điểm này là sau khi vụ án đã được đưa ra xét xử (vụ án đã được Tòa án cấp sơ thẩm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm lần thứ nhất vào ngày 20/9/2022 và đã hoãn phiên tòa, phiên tòa xét xử sơ thẩm được mở lại vào ngày 30/9/2022). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không thụ lý, giải quyết yêu cầu độc lập của bà Lê Thị E trong vụ án này là đúng quy định pháp luật nêu trên. Bà Lê Thị E có quyền làm đơn khởi kiện vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[9] Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[10] Vì vậy, kháng cáo của bà Lê Thị E là không có căn cứ để chấp nhận, cần giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

[11] Bà Lê Thị E là người cao tuổi (bà Lê Thị E sinh năm 1962) nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị E, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 77/2022/QĐST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho bà Lê Thị E.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: P.HCTP-VP; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Vũ Minh Tuấn